

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 237./TTr-SKHHCN ngày 25/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa *(có phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 14/3/2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VPCP (Bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THANH HOÁ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /3/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Mã TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC)
<i>Lĩnh vực:</i> Hoạt động Khoa học và Công nghệ	
1	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa Mã TTHC: 1.011509

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Tên thủ tục hành chính: Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Mã TTHC: 1.011509

1. Trình tự thực hiện:

a) Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định).

b) Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Bước 1: Định kỳ hoặc theo tính cấp thiết, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo định hướng phát triển khoa học và công nghệ ưu tiên của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Bước 2: Cơ quan, cá nhân đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ lấy ý kiến đề xuất đặt hàng của cơ quan, đơn vị sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ.

Sở Khoa học và Công nghệ chủ động xây dựng đề xuất đặt hàng cho nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo những căn cứ quy định tại các khoản 1, 2, 3, Điều 3 Quy định này.

- Bước 3: Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trình Hội đồng KH&CN tỉnh tại phiên họp thứ nhất; tư vấn, lựa chọn các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN để đưa ra các Hội đồng tư vấn chuyên ngành xác định nhiệm vụ KH&CN.

- Bước 4: Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội đồng tư vấn chuyên ngành cấp tỉnh xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (gọi tắt là hội đồng tư vấn) theo Chương III của “Quy định xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” ban hành kèm Quyết định số 205/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh Thanh Hoá và trình Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh.

- Bước 5: Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh họp phiên thứ hai để xem xét, thống nhất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng.

- Bước 6: Sở Khoa học và Công nghệ thông báo kết quả xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị có đề xuất đặt hàng trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp, qua đường bưu chính hoặc trực tuyến (tại địa chỉ trực tuyến: <https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn> – Mức độ 4).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm: Phiếu đề xuất đặt hàng theo Mẫu A1-ĐXĐH, Mẫu A2-ĐXĐH, Mẫu A3-ĐXĐH.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời gian giải quyết: Không quy định.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hoá.
- Cơ quan phối hợp: Hội đồng tư vấn chuyên ngành cấp tỉnh; Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Có

Phiếu đề xuất đặt hàng theo Mẫu A1-ĐXĐH, Mẫu A2-ĐXĐH, Mẫu A3-ĐXĐH kèm theo Quyết định số 205/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Quy định xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) *Căn cứ để xây dựng đề xuất đặt hàng*

- Các yêu cầu của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh, ngành, lĩnh vực, huyện, thị xã, thành phố.
- Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ giai đoạn 5 năm hoặc 10 năm của tỉnh.
- Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) *Nguyên tắc xây dựng đề xuất đặt hàng*

- Có đủ căn cứ về tính cấp thiết và triển vọng đóng góp của các kết quả tạo ra vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển ngành, lĩnh vực hoặc địa phương.

- Đáp ứng các tiêu chí của nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Khoản 1, Điều 27, Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.

- Có địa chỉ ứng dụng cho các kết quả tạo ra và được các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức, đơn vị cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành. Cơ quan, tổ chức, đơn vị ứng dụng kết quả dự kiến có đủ uy tín và năng lực để tiếp nhận và triển khai một cách hiệu quả sản phẩm tạo ra.

- Có yêu cầu thời gian (tính từ thời điểm đặt hàng đến thời điểm có kết quả) phù hợp để đảm bảo tính khả thi cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

c) Yêu cầu đối với đề tài, dự án

- Yêu cầu chung:

+ Có tính cấp thiết hoặc tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh của tỉnh;

+ Các vấn đề khoa học cần phải huy động nguồn lực khoa học và công nghệ (nhân lực khoa học và công nghệ, tài chính) của tỉnh hoặc góp phần giải quyết những nhiệm vụ mang tính liên vùng, liên ngành;

+ Không trùng lặp về nội dung với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện.

- Yêu cầu riêng đối với đề tài:

+ Đề tài trong lĩnh vực khoa học công nghệ và kỹ thuật (sau đây gọi là đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ) phải đáp ứng các yêu cầu sau:

Công nghệ hoặc sản phẩm khoa học công nghệ dự kiến: có triển vọng tạo sự chuyển biến về năng suất, chất lượng, hiệu quả nhưng chưa được nghiên cứu, ứng dụng ở tỉnh; được hoàn thành ở dạng mẫu và sẵn sàng chuyển sang giai đoạn sản xuất thử nghiệm; có khả năng được cấp bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc bằng bảo hộ giống cây trồng;

Có phương án khả thi để phát triển công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ trong giai đoạn sản xuất thử nghiệm.

+ Đối với đề tài trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn: Kết quả đảm bảo tạo ra được luận cứ khoa học, giải pháp kịp thời cho việc giải quyết vấn đề thực tiễn trong hoạch định và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, pháp luật của Nhà nước.

- Yêu cầu riêng đối với dự án:

+ Công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ trong dự án phải có xuất xứ từ kết quả nghiên cứu của đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ đã được Hội đồng Khoa học và Công nghệ chuyên ngành cấp tỉnh, cấp bộ, cấp quốc gia đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị triển khai áp dụng hoặc là kết quả khai thác sáng chế hoặc giải pháp hữu ích; kết quả khoa học và công nghệ chuyển giao từ nước ngoài;

+ Kết quả dự kiến của dự án (Công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ): Đảm bảo tính ổn định ở quy mô sản xuất loạt nhỏ và có tính khả thi trong ứng dụng hoặc phát triển sản phẩm ở quy mô sản xuất hàng loạt;

+ Có khả năng huy động được nguồn kinh phí để thực hiện thông qua sự cam kết hợp tác với doanh nghiệp hoặc tổ chức, cá nhân có nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

d) Yêu cầu đối với đề án khoa học

Kết quả nghiên cứu là những đề xuất hoặc dự thảo cơ chế chính sách, quy trình, quy phạm, văn bản pháp luật với đầy đủ luận cứ khoa học và thực tiễn phục vụ việc hoạch định và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, pháp luật của Nhà nước.

11. Căn cứ pháp lý

- Quyết định số 205/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Quy định xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

I. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN:

1. Tên đề tài KH&CN:.....
 2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh, v.v...)*
- Lưu ý:*
- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cần trích dẫn đầy đủ.
 - Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn.)
-
3. Mục tiêu:.....
 4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:.....
 5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
.....
 6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
.....
 7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:.....
 8. Địa chỉ, số điện thoại liên hệ:.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên, chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

II. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG:

.....

.....

.....

Sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc Đơn vị: cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
ĐỀ ÁN KHOA HỌC CẤP TỈNH

I. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT ĐỀ ÁN KH&CN:

1. Tên đề án KH&CN:.....
2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh, v.v...)*
Lưu ý:
- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cần trích dẫn đầy đủ.
- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn.)
.....
3. Mục tiêu:.....
4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:.....
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
.....
6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
.....
7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:.....
8. Địa chỉ, số điện thoại liên hệ:.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên, chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

II. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG:

.....

.....

.....

Sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc Đơn vị: cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP TỈNH

I. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM:

1. Tên dự án:.....
2. Xuất xứ của Dự án (*Từ một trong các nguồn sau: Kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài v.v...*).....
3. Lý do đề xuất (*Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm cấp tỉnh; nhu cầu của sản xuất đời sống và khả năng ứng dụng rộng rãi v.v...*)

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cần trích dẫn đầy đủ;
 - Nếu là đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn).
-

4. Mục tiêu:.....
5. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:.....
6. Nhu cầu thị trường (*Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hóa các sản phẩm của dự án*).....
7. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:.....
8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:.....
9. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra (*Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án*).....
10. Địa chỉ, số điện thoại liên hệ:.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(*Họ, tên, chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức*)

II. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG:

.....

.....

Sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc Đơn vị: cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
(*Họ, tên, chữ ký và đóng dấu*)

Ghi chú: Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.